TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 222/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 377/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Thúy H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, phường N L, thành phố Y, tỉnh Y

Bị đơn: **Anh Vũ Trung K**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, phường N , thành phố Y, tỉnh Y

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5; điểm b, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị Thúy H và anh Vũ Trung K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cháu Vũ Hữu M, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2016 cho

chị Vũ Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Vũ Trung K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 tháng, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Trung K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Vũ Thị Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên nếu anh Vũ Trung K không thanh toán đúng thời hạn. Anh Vũ Trung K còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự

*** Về án phí:** Chị Vũ Thị Thúy H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2017/0000753, ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Anh Vũ Trung K không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND phường N tp Y tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm